

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 30-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mù;

Ông Nguyễn Quang Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Công D, sinh năm 1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Ấp Th, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn V và bà Phạm Thị R, có vợ: Huỳnh Thị D và 02 người con (người con lớn sinh năm 1996, người con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 05 tháng 12 năm 2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hồ Thị B (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Cụ Trần Thị Th, sinh năm 1938 “vắng mặt”.

- Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1958 “có mặt”.

- Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997 “có mặt”.

Cư trú tại: Ấp LT, xã GL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn dân sự: Bà Trương Thị L, sinh năm 1970; cư trú tại: Khu phố A, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 19-9-2018, Cao Công D điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-008.90 chở Trần Văn Đ và Nguyễn Văn B lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng từ huyện Trảng Bàng về huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực Thánh thất Cao Đài thuộc khu phố Gia Huỳnh, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, D điều khiển xe chuyển từ làn đường ô tô sang làn đường mô tô để vượt xe ô tô đầu kéo đang lưu thông cùng chiều phía trước nhưng không chú ý quan sát nên phần cản trước bên phải của xe ô tô va chạm với tay cầm bên trái của xe mô tô biển số 70F1-7363 do bà Hồ Thị B điều khiển lưu thông cùng chiều trên làn đường mô tô gây tai nạn giao thông làm bà B tử vong tại hiện trường.

Trong quá trình điều tra, Cao Công D đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; thể hiện sự ăn năn, hối cải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 149/2018/TT ngày 02-10-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Bà Hồ Thị B bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, dập não, xuất huyết não dẫn đến tử vong do tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng C số 720081002741 mang tên Cao Công D.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Cao Công D cùng bà Trương Thị L (chủ xe ô tô tải biển số 70C-008.90) đã bồi thường cho ông Nguyễn Tấn T (chồng bà B) số tiền 120.000.000 đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 09-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Cao Công D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Cao Công D từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận đại diện bị hại đã nhận 120.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 120.000.000 đồng, đã nhận lại xe mô tô 70F1-7363 và không yêu cầu bồi thường thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

Bị đơn dân sự bà L trình bày: Đã cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại. Bà đã nhận lại xe ô tô tải biển số 70C-008.90 và không có yêu cầu khác.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại. Mong Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Vào ngày 19-9-2018, tại Quốc lộ 22 thuộc khu phố Gia Huỳnh, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Cao Công D điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-008.90 vượt xe không đúng quy định, gây tai nạn giao thông làm bà Hồ Thị B bị tử vong. Hành vi của bị cáo Cao Công D là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 11 Điều 8, khoản 4 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại một phần thiệt hại. Gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận đại diện của bị hại đã nhận số tiền bồi thường 120.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận bà L đã nhận lại xe ô tô tải biển số 70C-008.90 và không có yêu cầu thêm nên không xem xét.

Ghi nhận ông T đã nhận lại xe mô tô 70F1-7363 và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 720081002741 mang tên Cao Công D thu của bị cáo cần tuyên trả lại bị cáo.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Công D 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận đại diện của bị hại đã nhận số tiền 120.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên trả lại bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C số 720081002741 mang tên Cao Công D.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Cao Công D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, ông T, chị H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của đương sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm

